TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày:
Date: **05/08/2022**

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,252.74	-1.41	-0.11	15,562.75
VN30	1,272.06	-5.67	-0.44	5,747.95
VNMIDCAP	1,706.30	10.26	0.60	6,070.25
VNSMALLCAP	1,550.76	15.40	1.00	2,866.90
VN100	1,233.39	-1.58	-0.13	11,818.21
VNALLSHARE	1,251.80	-0.46	-0.04	14,685.11
VNXALLSHARE	2,029.63	0.20	0.01	15,918.52
VNCOND	1,894.80	-2.16	-0.11	564.54
VNCONS	840.54	-13.18	-1.54	1,194.05
VNENE	535.47	12.37	2.36	326.46
VNFIN	1,338.38	2.71	0.20	4,513.53
VNHEAL	1,667.98	-9.89	-0.59	19.08
VNIND	853.40	4.17	0.49	2,241.71
VNIT	2,750.47	-8.83	-0.32	232.51
VNMAT	1,816.08	-10.78	-0.59	1,991.56
VNREAL	1,507.73	2.05	0.14	3,030.88
VNUTI	962.67	12.58	1.32	566.35
VNDIAMOND	1,871.19	-3.36	-0.18	1,829.80
VNFINLEAD	1,760.62	9.03	0.52	4,062.35
VNFINSELECT	1,784.69	3.80	0.21	4,256.64
VNSI	1,973.96	5.31	0.27	3,138.14
VNX50	2,066.69	-4.62	-0.22	9,263.83

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	604,391,400	13,530
Thỏa thuận	94,248,352	2,033
Tổng	**698,639,752**	**15,563**

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	NVT	56,949,440	APG	6.99%	SCS	-45.99%
2	HPG	42,536,671	HOT	6.95%	TPC	-6.90%
3	SSI	28,994,000	TGG	6.92%	THI	-5.38%
4	VND	28,980,600	PTC	6.90%	TCR	-4.36%
5	POW	25,259,000	ITC	6.87%	PJT	-3.65%

Giao dịch của NĐTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (ck) Trading vol. (shares)	46,245,500	6.62%	51,887,061	7.43%	-5,641,561

GTGD (tỷ đồng) **Trading val. (bil. Dongs)**	1,237	7.95%	1,542	9.91%	-305

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	HPG	23,269,371	HPG	542,009,732	STB	100,999,130
2	SSI	6,490,300	AGG	200,473,745	CTG	55,910,907
3	AGG	5,011,850	SSI	155,090,255	NLG	31,479,187
4	MWG	2,368,200	MWG	149,365,380	DPM	26,725,600
5	GMD	1,248,800	MSN	129,349,930	GEX	25,384,380

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	VFG	VFG niêm yết và giao dịch bổ sung 190.163 cp (ESOP) tại HOSE ngày 05/08/2022, ngày niêm yết có hiệu lực: 09/08/2019.
2	GIL	GIL niêm yết và giao dịch bổ sung 306.553 cp (thưởng ESOP lần 3) tại HOSE ngày 05/08/2022, ngày niêm yết có hiệu lực: 19/09/2019.
3	SZL	SZL giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2022, dự kiến tổ chức đại hội vào tháng 08-09/2022 tại trụ sở công ty.
4	SCS	SCS giao dịch không hưởng quyền - thực hiện phát hành tăng vốn theo tỷ lệ 100:85 (số lượng dự kiến: 43.133.845 cp).
5	BRC	BRC giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt với tỷ lệ 12%, ngày thanh toán: 30/08/2022.
6	DBC	DBC niêm yết và giao dịch bổ sung 11.522.999 cp (phát hành trả cổ tức) tại HOSE ngày 05/08/2022, ngày niêm yết có hiệu lực: 27/07/2022.
7	PVD	PVD giao dịch không hưởng quyền - Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10:1 (số lượng dự kiến: 50.535.081 cp).
8	KDH	KDH niêm yết và giao dịch bổ sung 64.292.926 cp (phát hành trả cổ tức + ESOP) tại HOSE ngày 05/08/2022, ngày niêm yết có hiệu lực: 01/08/2022.
9	FUEVFVND	FUEVFVND niêm yết và giao dịch bổ sung 9.300.000 ccq (giảm) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 05/08/2022.